



GIẤY CHỨNG NHẬN HỢP QUY

Số: 126/2025/DNNK-SVIBM

Chứng nhận sản phẩm:

GẠCH GÓM ỐP LÁT

Kiểu loại: Chi tiết tại phụ lục đính kèm

Đơn vị sản xuất

HE YUAN DAUGRES CERAMICHE CO., LTD.

Address: Yinwo Mountain, Yangkeng Village, Luohu Town, Dongyuan County, Heyuan City,
• Guangdong Province, P.R China.

Đơn vị nhập khẩu:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GÓM SỨ VIỆT

Địa chỉ: 778K/2 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Phù hợp với QCVN 16:2023/BXD - Nhóm sản phẩm vật liệu ốp lát

Công ty được phép sử dụng dấu hợp quy



Phương thức đánh giá:

Phương thức 5 theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012;

Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017

và Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024

Giấy chứng nhận và dấu hợp quy có giá trị sử dụng kể từ 10/09/2025 đến hết 09/09/2028

TRƯỞNG VĂN PHÒNG

Phạm Đức Nhuận

Tp.HCM, ngày 10 tháng 09 năm 2025

PHÓ GIÁM ĐỐC PHÂN VIỆN



Nguyễn Hữu Tài

PHỤ LỤC / APPENDIX

DANH SÁCH SẢN PHẨM GẠCH CERAMIC CERAMIC TILES LIST

Đơn vị nhập khẩu/ *Importer:*

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT.
VIET CERAMICS INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

(Kèm theo Giấy chứng nhận số: **126/2025/DNNK-SVIBM** ngày **10/09/2025** của Phân Viện Vật liệu xây dựng Miền Nam/ *According to Certificate No126/2025/ DNNK-SVIBM dated September 10, 2025*)

STT No.	Tên sản phẩm Product's name	Nhóm Group	Đặc tính bề mặt Surface Properties	Mã sản phẩm Code	Kích thước Dimension (mm)
1	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	Bla	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	B21170N	1200 x 1200 x 9,0
2				B21172N	1200 x 1200 x 9,0
3				ST66242RG	600 x 600 x 9,0
4				C21032P	1200 x 1200 x 9,0
5				A21132N	1200 x 1200 x 9,0
6				ST89792N	900 x 1800 x 9,5
7				ST89793N	900 x 1800 x 9,5
8				MA89763P	900 x 1800 x 12

9	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	Bla	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	MA89742P	900 x 1800 x 12
10				MA89200P	900 x 1800 x 12
11				MA89764P	900 x 1800 x 12
12				ST89224NG	900 x 1800 x 9,5
13				ST89660N	900 x 1800 x 9,5
14				ST89662N	900 x 1800 x 9,5
15				ST89797N	900 x 1800 x 9,5
16				ST57792RG	750 x 1500 x 10
17				ST57793RG	750 x 1500 x 10
18				ST57794RG	750 x 1500 x 10
19				MA57562P	750 x 1500 x 10

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 09 năm 2025

PHÂN VIỆN VLXD MIỀN NAM



PHÓ GIÁM ĐỐC
Ths. Nguyễn Hữu Tài

